

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày 26 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỬA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chang A Dì, ông Tẩn A Dén

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lò Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2023/TLST-HS ngày 12/9/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2023/QĐXXST - HS ngày 15/9/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng A G** - Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1966 tại huyện C, tỉnh Điện Biên. Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn A, xã X, huyện C, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giàng Sênh Ch (đã chết) và bà Vàng Thị Ch – Sinh năm 1930; vợ là Thào Thị G (đã chết) và có 06 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị cơ quan nào xử phạt hành chính, chưa bị kết án; Tạm giữ từ ngày 13/6/2023 đến ngày 22/6/2023, tạm giam từ ngày 22/6/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

- ***Người tham gia tố tụng khác:*** Người phiên dịch: Ông Giàng A D - Sinh năm 1985; Nơi cư trú: Tô dân phố C, thị trấn T, huyện C, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 13/6/2023 bị cáo Giàng A G một mình đi bộ từ nhà ở thôn A, xã X lên thôn P, xã X, huyện C để tìm mua ma túy sử dụng, tại đây bị cáo có gặp một người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 30 tuổi, bị cáo không biết tên, địa chỉ và hỏi mua được 01 gói ma túy được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được bị cáo cất giấu

gói ma túy trong túi quần bên phải đang mặc của mình rồi đi về nhà. Đến 08 giờ 45 phút cùng ngày, khi bị cáo đang ở nhà thì tổ công tác Công an huyện Tủa Chùa đến kiểm tra, qua vận động bị cáo đã lấy từ túi quần bên phải đang mặc của mình ra giao nộp 01 gói ma túy vừa mua được mở bên trong gói có 06 gói nhỏ (trong đó: 04 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh; 02 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng) mở bên trong 06 gói có các cục chất bột màu trắng, thể rắn. Tổ Công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Cơ quan điều tra thu giữ 01 thẻ căn cước công dân mang tên Giàng A G.

Hồi 16 giờ 05 phút ngày 13/6/2023 Cơ quan điều tra mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, xác định các cục chất bột màu trắng thể rắn thu giữ của bị cáo có khối lượng 0,2644 gam; lấy 0,1323 gam làm mẫu vật gửi giám định, niêm phong vật chứng còn lại 0,1321 gam.

Kết luận giám định số: 960/KL - PC09 ngày 20/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu các cục chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Giàng A G gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine – có khối lượng 0,2644 gam.

Cáo trạng số 32/CT - VKSHTC ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa truy tố bị cáo Giàng A G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số Heroine còn lại, đề nghị trả lại căn cước công dân cho bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến bắt quả tang bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng; biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và bản kết luận giám định.

Có đủ cơ sở kết luận ngày 13/6/2023 bị cáo đã mua được của một người phụ nữ không quen biết 01 gói Heroine trị giá 300.000 đồng tại thôn P, xã X,

mục đích bị cáo mua Heroine để sử dụng. Sau khi mua được bị cáo cất giấu gói Heroine trong túi quần bên phải đang mặc. Đến 08 giờ 45 phút cùng ngày đã bị tổ công tác Công an huyện bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã cố ý mua 0,2644 gam Heroine cất giấu để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên về áp dụng tình tiết giảm nhẹ này.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội, khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đồng thời có cơ hội cho bị cáo cai nghiện chất ma túy.

[3] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan điều tra và tranh tụng tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có việc làm và thu nhập thường xuyên, gia đình thuộc hộ nghèo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về vấn đề khác có liên quan: Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét, xử lý.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,1321 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định là vật cấm tàng trữ; 07 mảnh nilon; 01 vỏ gói niêm phong cũ là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với căn cước công dân mang tên Giàng A G không phải là vật chứng vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo theo giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo ngày 16/01/2022 của UBND xã X, huyện C, nên được miễn toàn bộ án phí sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Giàng A G phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng A G 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 13/6/2023.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,1321 gam Heroine; 03 mảnh nilon màu trắng, 04 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ gói niêm phong cũ.

- Trả lại cho bị cáo Giàng A G: 01 Thẻ căn cước công dân.

Số vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện C đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/9/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện C;
- Cơ quan CSĐT CA huyện C;
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, HSTHA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tòng Thị Lan